

# Lục Tỉnh Tân Văn

聞 新 省 大

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Số: 580

NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 10

2 Mai 1918

22 tháng ba Annam

Năm Mậu Ngũ

## GIÁ BÁN

TRONG BIA-PHÂN ĐÔNG-DƯƠNG

Một năm. . . . . 6 \$ 00

Sáu tháng. . . . . 3 50

Tháng. . . . . 2 00

Tuần. . . . . 0 10

Điều. . . . . 0 \$ 20

AC THUỘC BIA

Mỗi. . . . . 20fr 00

## MỤC LỤC

- 1 — BẢN DANH CHỦ PHỤ DIỄN.
- 2 — NGHĨA QUYÊN.
- 3 — VĂN-MINH LUẬN.
- 4 — HỘI HỒNG-THẬP-TỰ.
- 5 — HƯỚNG TRUYỀN.
- 6 — THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 7 — TẠP THỜ.
- 8 — VĂN UYỀN.
- 9 — TÙ PHÚ THI CA-MỤC.
- 10 — DICTIONNAIRE.
- 11 — ĐƯỜNG BỘ TỪ HÀNỘI VỎ SAIGON.
- 12 — BÁC HỌC.
- 13 — CÁCH TRÍ SƠ GIAI.
- 14 — THƠ TÌN VÀNG LẠI.
- 15 — ĐỀU LÀNH AI NỐI LẤP TAI, GÁI HƯ CHỒNG ĐỂ KHOE TÀI VỚI AI.
- 16 — TỰ DO DIỄN BÀNG.
- 17 — GIAO DƯ TỔ HẢI.
- 18 — THẤT THI BÁT MẠNG.

## BẢN DANH CHỦ PHỤ DIỄN

(Nos collaborateurs)

MM. Huỳnh-quan-Huê (Chợlớn).  
Võ-Sâm (Tây-ninh).  
Bác-nghi (Saigon).  
Lý-dong-Dinh (Quảng-dông).  
Đương ngọc-Anh (Xoàiriêng).  
Nguyễn-iến-Phát. (Dian).  
Cao-văn-Nhiêu. (Đakao).  
Tiết-Cương. (Laos).  
Hồ-duy-Kiên (Tràvindh).  
Diệp Isidore (Saigon).  
Nguyễn-văn-Đảng (Lâithieu).  
Khởi-Đông (Vinhlong).

## NGHĨA QUYÊN

### ĐĂNG CỨU CẤP DÂN ANNAM

### TRUNG-KỲ ĐANG CHẾT ĐÓI

Souscription en faveur des malheureux  
en Annam

Sở thí chủ Nam-kỳ	
MM. J. Viết, Saigon 15 avril có gởi.	20\$00
Ng-hữu-Sanh, Commerçant	
Cầu-đông-lãnh, Saigon 14 avril	
gởi. . . . .	10 00
Bùi-quang-Nho, Bentre. . .	5 00
Các tiệm Bác thí chủ	
MM. Nguyễn-Đắc. . . . .	5 00
Tăng-Pha. . . . .	5 00
Đào-đạt-Quyền. . . . .	5 00
Tạ-quốc-Tài. . . . .	5 00
Nguyễn-chi-Hòa. . . . .	5 00
Lê-Đức. . . . .	5 00

Cứu xin mỗi quí-quán đồng nghiệp gởi vài  
số có bài cõi-động cho Tráo-dinh Annam xem  
rõ là chúng mình có lòng với dân Trung-kỳ.

Rất cảm ơn.  
CAO THỎ HÙNG.

## Văn-minh Luận

(De la Civilisation)

### Au-châu Văn-minh

Từ tạo thiên lập địa cho đến có  
loại người thi cả miền Âu-châu và  
Phi-châu chưa có nước nhà rành rẽ  
như bây giờ, dân gian hỏi còn giả  
man quê lậu. Đến lâu sau văn-minh

## PUBLICITÉ

### ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. 1\$50  
Le décompte des lignes est calculé à raison de 8 au centimètre quelque soit le caractère employé.

### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bǎn để giá phán minh.

lần lần phát hiện tại Egyptô trước (Chinoe kêu là Ai-cập). Ông giáo xứ ấy kêu là Ngẫu tượng giáo, hoặc Cung phượng thần bụt giáo (Paganisme), là thờ phượng bụt thần ma quỷ như là thần lửa, thần sông, thần gió, thần bò v.v.

Nước Grécô (Chinoe kêu là Hylap) bởi chúa Hellene tên xưa của nước Grécô ở bên kia biển Địa-trung-hải (mer méditerranée) hoành dối với Phi châu, nên dân Grécô hay qua lại u túc Egyptô mà giao dịch buôn bán, lần lần bắt chước dân Egyptô đem bụt thần về xứ mà thờ. Kể đó nước Rô-ma (Rome, Chinoe kêu là La-mã vi Chinoe không có chữ R) ở gần xứ Grécô nên lần cũng đem bụt thần về xứ mà thờ. Coi cuốn Thần-dơi-sử (Mythologie) thì thấy tôn giáo xưa của Egyptô, Grécô, Rô-ma trong tông tôn giáo Bà-ra-ma ở Thị-Trúc, mà việc thờ phượng bụt thần là quí của Chinoe cũng giống hệt tôn giáo Thiên-trúc, duy các tên và các tích hoang đàng khác nian, chờ cốt từ đều giống nhau cả, chắc là tại Văn-minh Thiên-trúc khi xưa rất mạnh, được Văn-minh ấy rơi khắp từ phương, cho nên tôn giáo mồ hôi của các xứ lân cận Thiên-trúc đều giống tôn giáo Bà-ra-ma.

Tại tiêu Á-tế-á khi xưa, có một dân tộc kêu It-sa-ra-en (Israël), là dân Giu-dêu, có ông A-ba-ra-ham (Abraham) làm thi tổ, thiên hạ kêu là patriarche (tộc trưởng), cai trị 12 mán, sau cháu là Giugie (Joseph) qua làm quan đại phu tại trào vua Pha-ra-ông (Pharaoh) xứ Egyptô, nên 12 mán dân It-sa-ra-en mới qua đó đậu bạc sanh nhai, bị dân Egyptô bắt làm nô lệ. Sau nhò ông Môis-en (Moïse) là tướng trời sanh rất cang đảm qua đó lén dẫn 12 mán It-sa-ra-en lôi ngan qua biển để dũng di tìm đất Phước địa (La terre promise) là xứ Sa-nan (Chanaan). Khi ấy nhằm năm 1445 trước chúa ra đời, Ông Môis-en dẫn 12 mán đồng bang di trong đồng Sa-mat A-rập hơn 40 năm, mà ông Môis-en vẫn là người làm đầu dân ấy, lập luật điều trị dân và lập chánh thể là Thanh-minh Chánh-trị (Gouvernement Théocratique) và lập ra một đạo Duy-giáo-nhứt-thần (Monothéisme) thờ một chúa chí-tôn. Khi đi gần tới Phước địa, thi Môis-en (120 tuổi) từ lộc, giao quyền và trách nhiệm lại cho Giu-dê (Josué) kế chi. Giu-dê và dân khóc Môis-en 1 tháng, đoạn 12 mán cùng nhau trả sang sông Ruôc-dăk (Jordan) mà vào Phước địa lấy đất chia cho nhau ở, chánh-trị quyền thi giao cho các kẻ lão thành y như luật Môis-en đã lập. Song có nhiều người giành quyền ấy mà dân chúng thi muốn trở lại thờ bụt thần như xưa, nên chánh phủ phải

tri cử Án-quan (Juge) có đủ quyền trừng trị các đầu tê hại ấy, quan Án chót hết là ông Xa-mu-en Samuel (bên lập triều nghỉ, ngồi vua thi phải truyền tự, cùng lập ông Sau-lé Saul) lên ngôi báu. Từ ngày bỏ xứ Egyptô mà về Phước địa đến đây đã được 565 năm. Lần xuống (1) năm 1080 thi dân It-sa-ra-en đã chiếm cứ được xứ Ba-lết-tinh (Palestine) choán đất từ sông O-phà-rát (Euphrate) cho đến biển đó mà an cư lạc nghiệp. Vua Saul băng đè ngôi lại cho vua Đa-huýt (David). Vua Đa-huýt băng thi vua Sa-lô-mông (Salomon) kế vị. Vua này rất minh quân, hết sức lo làm cho dân giàu, nước mạnh. Khi sanh tiền thi vua Đa-huýt dùng thành Ré-ru-sa-lem (Jerusalem) làm kinh-kỳ, lúc vua Salomon lên ngôi thi chính đốn lại rất nguy nga và cất thêm đền thờ. Từ đây dân Giu-dêu (Juif, Chinoe dịch là Giu-thái), khỉ sự tò cái tài thuong mãi.

Lần xuống năm 962 khi vua Salomon băng rời thi vận nước rung rinh vì các phe bầy cuộc phản phái (Schisme); mười mán Giu-dê lập tại hướng bắc 1 nước riêng kêu là It-sa-ra-en tên Giê-rô-bô-am lên làm vua, 2 mán thi lập 1 nước riêng ở hướng nam kêu là nước Giu-đa (Juda) chọn con vua Salomon là Rô-bô-am lên làm vua.

Bởi sanh sự phản phái ấy mà dân It-sa-ra-en phải mặc nạn to. San-ma-na-gia (Salmanazar) là vua At-xi-ri (Assyrie) nhơn cơ hội phản phái mà đánh lấy xứ It-sa-ra-en, trong năm 718, Na-bu-cô-đô-nô-gio (Nabuchodonosor) là vua Ba-by-lon (Babylone) đánh lấy xứ Giu-đa trong năm 606.

Vua Ba-by-lon chẳng những là bắt dân Giu-dêu về làm tôi mọi mà còn phá hoại kinh-kỳ Giê-ru-sa-lem và phá luôn đền thờ (năm 587). Trong năm 536 vua Xy-rút (Cyrus) cho dân Giu-dêu về cõi quốc, dân Giu-dêu bèn chỉnh đốn đền thờ lại, đặt các thầy cõi cai trị xứ mà tùng quyền vua nước Bẹt-xô (Perse) Chinoe kêu là Ba-lir. Từ ngày dân Giu-dêu về cõi hương rồi bèn đổi tên xứ lại kêu là Giudé, Lần xuống năm 332 bị vua A-lé-xan-lo Cà-ran (Alexandre le Grand) Chinoe kêu là Á-lịch-sơn-đại (2) chiếm cứ, xuống đến năm 320 lại bị vua Egyptô lấy, trong năm 169 bị dân Sê-lô-xich (Séleucides) lấy rồi kế một họ Giu-dêu kêu là Mạc-ca-bé đoạt. Họ Mạc-ca-bé cai trị như thầy cõi, cho đến năm 107, sau lại xung vương. Qua năm 64 dân Giu-dêu nhờ giao hiếu với dân Rô-ma nên được

Rôma bảo hộ, qua năm 40 Hoàng đế Rô-ma giao Giudé xứ cho vua Hê-ro-de cai trị, mà khi vua Hê-ro-de chết thi xứ ấy chia làm 4 hộ tùng quyền Rô-ma (năm thứ 6). Bởi các hộ trưởng sát phạt quá lẽ nên dân Giu-dêu đầy loạn khi.

### Chúa ra đời

Qua năm thứ nhứt tại thành Bé-lê-em (Bethléem) bà Ma-ri-a có sanh ra một người con đặt tên ra là Giê-giú Crít-tô (Jésus-Christ), từ tạo thiên lập địa đến đó kể theo lịch sử nhà giúd đạo Thiên chúa (được 4963 năm). Năm chúa sanh ra đó thi kêu là năm 1.

(Còn nữa)  
Huê cholon

## Hội Hồng-thập-Tự

Tờ kiết nhận Đại-hội tại Paris  
trong ngày 22 juillet 1917

(tiếp theo)

1.— Sắm xe hơi di các mặt trận chở bệnh về giao cho các nhà thương.

2.— Sắm xe đê tắm, xe giặt đồ, xe phơi đồ và xe chở thuốc men.

3.— Thiết lập các quán rượu thịt ở gần trại tiền giữa đường binh lính qua lại để dãi quan quân.

4.— Thiết lập Hội-phái viên để chầu cấp tiền cho các lính giải giáp số 1 và số 2, đang có chồ làm mà độ thân.

5.— Cứu cấp các lính đã mang tật cùi tay, cục chun v.v.

6.— Sắp sách và như trình để cho bệnh độc giải khát.

7.— Lập nhà may và cho vợ lính có chồ sanh nhai độ nhứt,

8.— Lo lắng săn sóc các lính xin phép về thăm nhà,

9.— Lập Hội-Quán cho lính đến chơi cho tiêu khiển ngày giờ.

10.— Sắp phát áo quần, khăn vải cho lính, gần 40 muôn cái rồi, nhưng là y phục ngắn mèn, gối v.v.

11.— Sắp sóc lính địch-quốc bị hạ tù-xa, tuy không thuộc ngay về phần Hồng-Thập-Tự lo, song le cũng là một cuộc làm phước vầy.

12.— Thiết lập các nhà thương ở trên gò dặng chữa các lính mang bệnh ho lao.

13.— Cứu cấp các kẻ tị nạn và điều dưỡng các kẻ tị nạn có bệnh, sau rốt ta cũng nên nhắc luon các cuộc làm phước địa phuơng.

1.— Cố ty Phải-viên ở tại thành Reims để lo cứu cấp, lo chở bệnh, lo săn sóc, sắm chồ tắm giặt và gởi đồ cứu cấp các tù giặc v.v.

2.— Lo cấp áo lót đồ lạnh cho lính ở trại tiền, đã phát cho 93 ngàn 787 người, hơn ba mươi sáu muôn 724 cái áo.

3.— Thiết lập cùi cấp ấy tại miền Nancy.

4.— Thiết lập cuộc khủ độc & miền số 20.

5.— Thiết lập cuộc cùi cấp và di theo xe chở các kẻ tị nạn tại Lyon.

6.— Cuộc làm phước tại Amiens.

(1) Trước chúa ra đời hế đêm năm thi bắt trên đêm xuống: 4000, 3999, 3998 v.v.

(2) A-lịch-sơn-đại là vua nước Ma-xê-doanh (Mécédoine) chinh đông phạt tây, lấy được nhiều xứ, chẳng khác nào như Tần

Hoàng, Hán Võ bên Trung-quốc.

7.—Nhà tạm cho các linh xin phép nghỉ tại thành Angers v. v.

Bó, tuy là kè chia hết công cuộc của Hồng-Thập-tự làm mặc lòng chờ chư khán quan đã rõ công cảng thiệt là lớn lao rồi, Đang-kim Hội Hồng-Thập-Tự hằng ngày lo săn sóc 31 ngàn rưỡi bệnh nhon ở trong 805 nhà-thương của Hội đã lập ra, có 4000 người đòn bà lo việc điều dưỡng, Còn số binh lính qua lại hằng ngày, số quân xin phép về nghỉ, đều có ghé lại các ga mà ăn uống, cùng là lanh thuốc hút, thuốc uống rồi mới đi. Tại các ga có các cô điều-dưỡng lo bàng, rượu, bánh đem đến gần cửa xe mà phát cho bệnh nhon, cho lính tráng và lấy lời phủ huỷ những kẻ đã vi nước mà ở dưới hầm đầy bùng lâm, cực khổ. Cho ăn uống rồi, đan phát áo quần mới sạch sẽ để thay đổi lớp cũ rách, đó thấy thay đều động lòng cảm đức Hồng-Thập-Tự-Hội.

Vì đó mà Hội-Hồng-Thập-Tự đã phó khuyến trong ba năm giặc giã, được 110 triệu quan tiền, ấy là chưa kể đến tài vật của thập phương bá tánh đã cung đồng khác nữa.

Cho nên đồng bang ta ở Nam-kỳ cần biết, các công trình ấy đang mà suy nghĩ đến công lao của Hội đã ra lòng từ bi cứu cấp các binh lính bị thương và đau ốm, hầu có tự vẫn coi mình đang sờn sơ khoẻ mạnh khỏi lo cuộc nguy hiểm gian nan, có hết lòng từ tưởn đến các kẻ vì ta mà gối vát nằm sương, đem tánh mạng ra trận tiền để cự đương cùng địch-quốc, mà ta có thi của dư ít nhiều gì chưa, đang mà giúp cuộc làm phước đấy chẳng?

Cần phải cho chư vị Annam và chư vị khách-Trú hay biết rằng trong các Nhà-thương của Hội cũng có Annam xà Khách-Trú đến nằm dưỡng bệnh, đồng hàng đồng thề như người tây vậy.

Vì Hồng-Thập-Tự Hội làm chung cả thiên hạ, không lòng từ vị, dải các con đồng một bức luon luon.

Ấy vậy các nhà hào hoà, các nhà buôn bán, các quan, các tông, các lăng hấy nên ra lòng từ thiện mà bố thí, kẻ ít người nhiều đang trợ đương cùng Bồn Hội.

Thay mặt cho Ty Tông-Lý  
Hội-Trưởng,  
Ký : LOUET

Thay mặt cho Ty Phu-Nhơn  
Hội Trưởng Phu-Nhơn,  
Ký : Lục-quân đế đốc DIGUET Phu-nhơn

Báo, Nguyễn-v-Hưng Thủ-Toán, tòa nhì dinh quan Thượng-Thơ, Phạm-vân-Ngôn, thơ-ký Soái-phủ, Cao-v-Sự Thủ-ký, Hội-nghi-Tư, Liên Thủ-ký, Kho thuế Chánh-ngạch, Lê-q-Giáp, Văn-khế-phóng, Lê-v-Đại, Nguyễn-quốc-Trung, Chatered Bank, Khương-thành-Nguyên, Hội-đồng, Quách-lai-Kim, tài-chủ với chức việc láng và Lê-hoàng-Muru.

Đòn bà : Madame Hưng với Mlle Hưng, Madame Lê-quang-Giáp v. v.

Rạng ngày 21 Avril, lương lễ cưới, tôi cầu, nhà họ Dương ở tại Phú-lâm đồng tỉnh. Nhà M. Dương-công-Quảng, tuy chẳng phải đại phú mặc dầu, nghỉ tiệc xem rất đẹp, lại cách tiếp rước dài dang cung trọng.

Lễ cưới xong, M. và Mme Dương-công-Quảng và họ dàn gái đưa dâu về nhà chồng. Họ dàn gái đưa cũng đồng, những là :

M. Trường-v-Lực Hương-cá Tân-hòa-Đông, Hồ-ngọc-Chấn, Vương-quan-Đông, Võ-kien-Tinh, Lê-thanh-Kế, Nguyễn-v-Lý, Seine d'Electricité Chợ-lớn, Chung-v-Giáu, Lê-v-Tuy, Sine d'Electricité Chợ-lớn, Nguyễn-v-Cầu, giáo-tập làng Lương-hòa với nhiều vi khác.

Đòn bà cũng đồng, song kè chắng xiết xin hỉ xá.

Khi hai họ vầy tiệc, chẳng kè-nè cung hiết, cuộc đàm đạo rất hòa, tiếng vui cười không ngọt.

Tới tuần Champagne, M. Lê-quang-Giáp, vi tình cố kết với M. Ngô-tần-Soạn, xin mở lời, đọc một bài chúc cho hai họ như vầy.

#### Qui ông, qui bà

« Bang tiệc, trước khi cạn chén mǎng, tôi xin vô lê, đứng dậy mở bài cầu chúc.

« Hôm nay, quý ông, quý bà cùng tôi vui vầy giữa tiệc này, chẳng đợi tôi ra, cũng biết là ngày Hồ-Việt nhứt già, Ngô-Dương hiệp nghĩa; ông Ngô-tần-Soạn định hôn cho lính-lang là M. Ngô-tần-Chơn Tú-tài khoa học, làm bạn cùng lính-ái của ông Dương-công-Quảng, thật là phái nghĩa Chân-Trần, xứng duyên Kim-cử.

« Tôi chẳng nói Dương gia hữu hạnh, dặng vỗ đồng-sang; nhưng mà trai như M. Ngô-tần-Chơn là bạn thiết của tôi) thật rất đáng phán-tu-mi với thế; chẳng những con nít phu-hầu, lại phen với hực tài danh, ngày nào đắc chí thành-vân, to chi chẳng thể vinh phu qui.

« Tôi cũng không rằng: Ngô gia hữu hạnh phu-rot, cưới dặng Nam Giang, song gửi nhà họ Dương, tiếng đồn náo nức, phu-phong, tư-chất, rõ cầu tú-đức tam-tòng; tuy là thói nhà chẳng gieo cầu, nhưng mà cũng trao tơ lụa mỗi.

« Tôi biết rằng lương-duoan thiền-tử song cung nhở nhon định thắng thiền, ngày nay hai họ hiệp hòa, vì chẳng khác cõi cầm cõi sát.

« Đường ấy rất đẹp duyên cá nước, phi nguyên sinh-phụng, cởi rồng;

« Vậy xin quý ông quý bà đồng cùng tôi cạn ly rượu này chúc cho Ngô, Dương, to-tóc bền dai, mừng lưỡng tánh bằng thanh, ngọc nhuận.

#### Lê-quang-Giáp

M. Lê-quang-Giáp dứt lời, M. Lê-hoàng-Muru — vang ý M. Cao-thò-Hùng, giữa tiệc nhượng lời — liền đứng dậy chúc cho hai họ như sau này :

#### Qui Ông, qui bà

« M. Lê-quang-Giáp trước đã cầu chúc cho Ngô, Dương, hai họ ab tôi cũng xin vò lê, thô-kết với tôi kính tò tất tình cùng hường-canh.

« Ông Ngô-tần-Soạn, vẫn có thăm tình cố kết cùng M. Lê-quang-Giáp, nay lại kết liên với nhà họ Dương là Dương-công-Quảng, vây thi từ đây, tướng M. Dương-công-Quảng như M. Ngô-tần-Soạn, chẳng những trở nên nhà thân thiết của M. Lê-quang-Giáp, mà cũng là của tôi, vì M. Lê-quang-Giáp với tôi là tri âm tri kỷ.

« Bởi cõi, ngày nay, giữa tiệc giải ngũ tái thành, nhứt già Hồ-Việt, có dông dù viễn quan chức sắc, mới có tôi dự đây. Vậy tôi xin noi gương, trước là mừng cho Ngô, Dương, nhà dặng rẽ thảo, nhà dặng dâu hiền, sau mừng cho M. Ngô-tần-Chơn vui đạo cang-thường và chúc cho to-tóc bền giao, trăm năm hảo-hiệp.

M. Lê-hoàng-Muru tắt lời M. Ngô-tần-Chơn thế. Mật cho lính-nghiêm là M. Ngô-tần-Soạn, kính một bài đáp ta :

#### Qui Ông, qui bà

« Vâng lời dạy, tôi chịu vô phép, đứng thế mặt cho lính-nghiêm tôi mà cảm ta quý ông quý bà, và thân bằng cố hữu, đã mở lòng hạ-cố, đến dự tiệc mọn này, vui chén tạc thù, cầu chúc nên lửa cho đôi trẻ. Thật là ân rất trọng. Tôi chẳng còn biết lấy lời chi cạn tỏ cùng quý ông, quý bà tất lòng hân hỉ của tôi, đãng thấy chẳng những đôi trẻ đẹp duyên cá nước mà thôi, quý ông quý bà chẳng né dàng xa trãi dặm tới đây, tưởng chẳng dịp may nào mà tôi vui mừng quá dịp may này nữa. Ấy là lòng thật tôi ngay, xin quý ông quý bà mya ngờ đâu nữa.

« Thoản lại bồ tiện gia, ngày nay đãng tiếp viên quan chức sắc vầy lại một bàn,

« há chẳng phải cuộc hiền vinh của tôi sao? Chẳng nhứng vây lại còn thấy, ông thi đem vật báu này, bà đem đồ quý kia, đến, trước là gọi lè chúc thành, sau đê làm dấu tích ngày sáu-tám hòa lạc; « dường ấy giá chẳng đáng ngàn vàng sao? Đáng lắm, thật giá rất đáng lắm, song phận hèn chẳng biết chi làm hậu, mượn ly rượu này mới quý ông quý bà gọi chút tấm tình thâm ta.

#### Ngô-Tần-Soạn

Tiệc rượu xong, dám dạo cho đến hai giờ rưỡi chiều, M. Ngô-tần-Soạn mới ra đưa họ.

Riêng sau đây tôi lấy làm vui mà thuật những lời của M. Dương-công-Quảng đã đàm luận cùng tôi trong việc gả cưới.

« Phảm hèle hai họ đã đàm liên kết, muốn tác thành cho đôi trẻ, tưởng cũng nên chế bớt, chẳng làm khó nhọc cho nhau, chẳng phải dám bỏ tục lệ ông bà nhưng mà không buộc chỉ cho lâm. Ông thấy đó, tôi gả con chẳng luân mâm trầu chén rượu, mà cũng không cần heo cùi bạc vàng, tự noi lòng anh sưa của tôi, chút đỉnh gọi là, cho ra lè cưới. Đường ấy theo ý tôi tưởng tiện hơn là đủ lè.»

Lời M. Dương-công-Quảng nói đây, thật quả vây, tôi thấy, tuy hai nhà bày nghi tiếc hực hổ, lập tiệc dâng dặng trọng hậu mặn dầu, mà lè cưới chế nhiều, xem rất tiện.

Chẳng phải một nhà Dương-công-Quảng ché cho ra dễ vây mà thôi, tôi cũng đã thấy nhiều nơi theo buổi này, không hay nói xưa khó nhọc.

Ấy cũng một gường kiêm thời đó

L. H. M.

Tôi chút cho hai vợ chồng Hương-hòa hả hực, sanh con phung phán tần nỗi dõi tông môn dài dài đặc đặc

#### Cao-thò-Hùng

#### Vinh-long

Năm sông bảy biển dâ qua, dẽ dui ngọn nhỏ nêu ra nỗi nay.

Lúc 3 giờ chiều ngày 10 avril 1918, tại làng Tân-bình nơi ngọn Tân-hữu, người ở với tên Tí ước 15 tuổi, đuôi trâu qua rạch, nhảy theo e-hup một hồi rồi đi trầm không thèm lội nứa. Cố đứa nhỏ ước 11 tuổi đứng coi lâu quá không thấy trời lên, mới nói: Anh bầu này sao lặn lâu quá vậy kia? Người nhà hay tri hô lên, lôi xuống mò kiếm được thì đã đi chơi nơi uồng-tử-thành rồi!

**Bắt chước tuồng hát bóng.** — Hôm ngày 17 avril vò của một thầy thông kia làm việc tòa bổ đang ngồi hóng mát trước nhà thính linh có một gã lén bước lại sau lưng nhung dầu essence trong tay mà bét vò trong hai con mắt thiêm thông tát hỏa, rồi dứt 4 chiếc vàng của thiêm thông đang đeo nơi tay giá đáng 70 đồng bạc.

Tên du đảng muốn làm bộ lừa mặt, nên có đeo 1 cặp kiến đèn. Tháng dây tờ của thính chạy theo rược và thi va chạy trên mặt.

#### Baixau

**Ăn trộm to.** — Hôm ngày 8 avril tại Cholon, chủ khách tên Xu-xiêu làm việc tai phòng bang trưởng Triều-chân ở Bãi-xâu, xuống tàu hỏi giờ vào tàu kéo neo, chủ tâu định chắc giờ rồi dặn phải đến cho kịp, chủ khách ta bèn đem xuống tàu 1 cái dỗ mày, và 1 cái rương, trong rương đựng 2 chiếc vàng, 1 sợi dây chuyền vàng, đàng giá 300 bạc, và 1 bó hàng tàu giá phỏng chừng 2700 đồng. Chủ Xu-xiêu, đê đỡ đạc dưới tàu vừa rồi, và bị quên sói cái chi không biết làm cho va trộn bù mà thẳng lại chợ.

Chúng va trộn lại bến tàu thì tàu kéo neo đã lâu rồi

Tức thì va nhảy lên xe hơi đi Mytho đón chiếc tàu, qua bến sau nữa tàu mới đến nơi; số là va đến Mytho thì nghe tin rằng chiếc xà-lúp ấy đang bị việc gay trớn bị cõi quân gian ăn cắp 1 cái hốp mây và bửa rương da ra mà lấy hàng tàu và các thứ đồ nữ trang.

Ai cũng nghĩ cho tên bạn tàu tên Nham-van-Hồ, 22 tuổi. Tên Hồ kkông bằng lòng mới khai rằng có một đứa trong bọn ghe chài cắp theo tàu nó ăn cắp, bửa rương tôi thấy tơ mặt. Và hàng tàu và đồ nữ trang, mất tinh là 2.500 bạc.

#### Travinh

**Tú vượt ngục.** — Hôm ngày 23 avril, chiếc xà-lúp ở Travinh về Mytho lúc ghê Mô-cay cõi rước 1 tên tội, có chủ cai và hương quan theo canh giữ, xuống tàu hồi 10 giờ rưỡi, bộ hành xuống xong rồi, tàu kéo neo qua di Mytho chẳng đầy 10 phút nghe la in ỏi dưới tàu kêu tài công ngừng máy vì có người té xuống sông. Tàu ngừng thi chủ cai liền hô lên, tên tội đã nhảy xuống sông rồi. Tên nó là ba Thành, thừa cơ chủ cai và hương quan lo ra, bèn bẻ xiềng mà nhảy xuống, khi bô tam bản xuống cho Chủ cai chèo di bắt tên tù, thi tên này đã lội vò bờ rồi. Ông hương quan và chủ cai cũng bảo chèo tam bản vò bờ rồi hai ông lật đật bước lên rược theo, ông thi chạy vò lảng gó mỏ om sòn cho dân tới trợ lực bắt tên tội.

Tên này bị tòa Bentre làm án 6 tháng tù và 3 năm biệt xứ vì tội du đảng, song lúc va mảng tù thi va len về ở Travinh 18 tháng chẳng may, hôm tuần rồi va về len qua thăm vợ thi hương quang bắt mà giải cho tòa Bentre vì tội phạm luật biệt xứ song khi đem xuống tàu mà dần qua Bentre và dựng mìn mà thoát nạn.

#### Soi-rieng

#### Có năm chỗ thì phải dề phòng

Trong làng có hai vợ chồng, vợ năm chỗ được vai ngày chồng hòn hổ mới được chuit con lai mùng cho vợ được bình an vò sur. Rủi thay cho ngọn lửa vò tinh nở dứt niêm phu phụ; làm cho vợ yếu con thử phải lì trán, hòn cõi hai đều vè chín suối.

Anh chồng cũng chẳng vẹn toàn lừa cháy cõi minh rên la thăm thiếc. Sr hỏa hoạn này cũng hỏi bếp lửa mà ra. Đêm khuya gió thổi, nhà lá trống trước hò sau lửa lên ngọn bát luân tẩm vách lửa bèn cháy rần rần, thambiay cho người bắc phản. Vợ con yếu đuối chạy sao cho khỏi. Lại bị thủng đầu nơi cửa bưởn phát lên lầm cho mẹ con không biết đường nào chạy, phần cây trên nóc nhà rót xuống, phần lửa từ giang, mẹ con bị cây đè ném co mà chịu cháy. Lúc nõi anh chồng hoảng hốt ráng hết sức mà nõi công, cũng bị lửa táp cháy hết nứa minh. Làng xóm ra súc mà cùi tai nạn, song nhà thi nhò lại nhầm lúc hàng lá lại khô, cho nên đõ trong nhà đà tiêu hiêu rụi hết.

Thấy cuộc đời mà thăm cho người bắc mảng. Lửa cháy nhà mất của lại hại thân, còn một nõi vò con đầu mứt, ấy là vui buồn hai chữ gần nhau, cười đùa, khóc đùa chẳng qua là vận mạng. Do ra lẽ thật là sur vò ý từ mà ra, bồi rùa cho nên ở đõi trâm việc phải dề phòng cho cần thận, một chút sơ sẩy dù cho hù cửa hại nhà ăn năn chẳng kịp.

#### DƯƠNG-NGỌC-ANH

#### Soi-rieng - Phu-diên

#### Lái-thiệu

Còn một tháng nữa đến mua thơm, trong một tháng rưỡi nữa thi tới mứt mảng.

Tháng này đang múa dầu và trại trường.

Tháng năm múa chôm chôm, trái gửi, mường quân.

Tháng sáu múa Bòn bon.

Tàu huế tinh anh ít có, vì Chèc áp lên mua đot non làm trà tàu, nên phải di nhiều chỗ mà góp mới có trà tốt, bằng không thi phải mua mầm trà trộn lá bảy ba.

Thông-tin Ng.-VĂN-ĐÀNG.

#### Trung-Kỳ

Rút trong báo D. D. T. C.

#### LÊ NAM-GIAO

(Les fêtes de Nam-giao)

Mùa xuân năm nào, cũng có lê Giao, song cứ ba năm mới hành đại-lễ một lần. Nghĩa là các năm lê thường, thi các quan di tể thay vua, đến khi hành đại-lễ thi mới ngự tể; nghĩ về rất là tôn nghiêm, có quan Tuần-

**THÔNG BÁO**  
(Informations)  
**DÔNG-DƯƠNG**  
(Indochine française)  
Namo-Hi

**GIA BẠC VÀ GIÁ LÚA**  
Giá bạc kho nhà-nước... 4 l. 15  
Giá lúa, tạ 68 kil. chở tối nhà máy Chợ-lúa (bao trả lại): 2s15 tối 2s20.

Sài-gòn

#### Tân hôn

Theo thư mời đã ăn hành trong số rồi, M. Ngô-tần-Chơn đã thành hôn cùng Dương-thi, ngày 21 Avril 1918, lễ cưới rất trọng thể, hàng viễn-quan chúc-sắc đến dự đông, nhứng là;

MM. Cao-thò-Hùng, Chủ bút Lục-tinh-tân-Văn, Nguyễn-kim-Dinh, Quản-ly Công-luân-

quyền Sarraut và quan Thống-sứ Bắc-kỳ dự sem lẽ ấy.

Năm nay có Nam-giao dài-lê, bồn-quán cũ người vào Kinh ghi chép mà lược thuật ra đây :

Dàn Nam-giao ở phía tây nam Hoàng-thành. Từ cửa Ngo-môn ra dàn Nam-giao, đường đi độ hơn hai ngàn thước tây. Ở bên đàng có « Trai-cung ». Trước khi tế Giao một ngày, thi vua ngựa ra cung ấy, đến đêm hôm sau hành lễ.

Một ngã đường vừa dài vừa thẳng, từ « Bến-ngr » đến dàn Nam-giao, hai bên trồng cây thông cỏ, chung quanh dàn cũng vậy, khi có gió, lá thông reo như tiếng dồn, người ta có thể trông thấy là chỗ « uthú », mà bách-linh vẫn qua lại thường thường.

Các lăng ở Hương-thủy Hương-trà, cứ mỗi lăng to làm một rap bái-vọng ở hai bên đường, cách một quãng thì ở giữa đường có cái cửa két bằng hoa bằng lá, đề ngự giá đi qua, đứng dỗng xá coi thấy cỏ, quạt, tàn, tản, dỗ rực gốc trời, nhứt là ban tối thi đèn thấp suối cỏ, hình như sao sa ở trong đám rừng thông vậy.

Các xã thi đua nhau mà tràn thiết nhà bái-vọng cho đẹp, bởi vì Ngu truyền xá nào làm đẹp thi có thưởng.

Ngày tế Nam-giao thì chọn hơn một tháng trước, chọn được ngày rồi, trong Triều cắt một ông quan làm lễ cáo Trời-dất, và cáo Thái-miếu.

Trước hai ngày tế Giao thi các quan ai đi tế phải đến dàn tập nghi cả.

Quan bộ Lễ dem đồng-nhon vào nội-diện, người đồng ấy là người bàng đồng, khắc hai chữ, trai-giới; ấy là theo lề cổ. Trước khi tế Giao thi vua trai-giới ở trong Nội, rồi mới ra trai-cung.

Đến khi Ngài ngự ra, độ tầm giờ sáng, nghe chia tiếng súng đại-bác, thi xa gần ai ai cũng nô nức cả, bởi vì nghe tiếng súng hiệu thi biết ngự giá sắp ra.

Tiếng loa, tiếng chuông, tiếng trống da, tiếng trống đồng, nghe từ đàng xa, gần gần đến dàn Nam-giao, những người xem ở hai bên đường, đều đứng lặng im, thật là nghiêm-túc. Mỗi một rap bái-vọng, thi có ba bốn ông già, bạc đầu bạc râu, mặc áo thụng xanh, đợi ngự giá đi qua thi lạy.

Ngự-giá đi thành ba đạo: Đạo trước có năm con voi, một con kéo thái-bin-xa, có cờ ngũ-hành cờ, bắc-dầu.

Đạo giữa, Ngự-gia và Hoàng-tôn, Hoàng-thân cùng các quan văn võ. Trước xe ngọc-lộ thi có cờ nhị thập bát tú, các đồ quý-báu, các đồ tế vật, mỗi thứ để trên hương-án đều che tản vàng cẩn, nào là « Hoàng-ốc », nào là « Tả-dao », nào là « Kim-ngọc tiết », nào là « Cửu-long khúc binh », những nghi vệ thiên-tử, không kè hết được. — Ngài ngự ở trong xe ngọc-lộ, bốn bề có mặt kiếng cẩn, có đội nhạc « Bát-dát » đi trước. Đội ấy kén toàn thanh đồng mười tuồi trở lại, tập múa tập hát, có mǎo áo riêng.

Sau sẽ tiếp theo)

## CỰC-DÔNG (Extreme-Orient)

### Thơ nhứt bốn

Đông kinh 15 mars 1918

Tình cảnh thi là kín đáo, các Quốc-Hội Đông-Minh không thể tâm nhứt định trong việc động binh nhứt qua Xi-bé-ri. Chánh phủ Ăng-lê phải ra sức bảo kê cái lồng trung hậu và vô lợi kí cù. Nhứt bốn như lời Điện-tin Reuter nói; vì Nhứt bốn bị chúng ngài nên Ăng-lê mới xướng ra bảo kê.

Tuy chánh phủ Nhứt có lòng muôn động binh mặc lòng, mà không dám xuất sự vì còn chờ cho Ăng-lê và Huê-ky nhứt định mới khí sự.

Nước Langsa thi đã nói phản-minh nên chúng tôi rất phục nước Langsa, có một miêu nước Langsa từ ngày giặc nhà sỹ đến nay hiểu rõ phận sự chúng tôi là sẽ rất trọng đại.

Chàng phải thiên hạ lây cờ A-lê-mang hăm sê xâm lăng A-dông mà dọa chúng tôi cho mau động binh được đâu, ấy là có một đội báo quán xâm luận, mà A-lê-manh đừng tưởng trọn trào vây mà chúng tôi sợ đâu. Ngày nào hết thảy Đông minh này mang cho chúng tôi xuất sự thi chúng sẽ sẵn lòng mà vắng cừ, chàng hé có dâng ich ký

dâu, hâu làm việc bốn phận cho xứng đáng.

Các kẽ chưa rõ tánh tình nhứt bốn thì hời còn tưởng rằng dàn A-dông chẳng hề có lòng vỗ tư mà ra chính chiên bao giờ, họ tưởng rằng chúng tôi đồ lợi, thiệt là lâm lạc, họ nghĩ nan lôi thời làm cho công việc trè nãi ra thi sau át có việc nguy biến cho cuộc vân-minh chớ chẳng không. Tuần lè này các báo nhứt giận dữ vì ở Huê-ky chúng nghĩ cho Nhứt muôn động binh đăng đồ lợi. Theo lè thi Nhứt lúc ban sơ phải Động binh một lược với Đồng minh đăng sau có ban sự một lược, mà vì không muôn tôn kém vô ích, chon nên không động binh, chớ không phải là không có quyền. Nay bá tánh muôn cho chánh phủ động binh, mà chánh phủ thi phải vắng ý bá tánh, nhưng mà tình cảnh chúng tôi ngày nay rất khó dễ là vì một phần Đồng minh thì muôn cho chúng tôi xuất sự, còn một phần thi không muôn.

Lại còn một việc khác nữa là nước Rút-xi có thiệt tình muôn-khỏi họa chặng? Lương dân xứ ấy có đủ sức mạnh giúp chúng tôi đem lại thái bình chặng? Chúng tôi chí lo bao nhiêu đó, chớ dẫu A-lê-manh có hăm dọa, dẫu Huê-ky có di nghị, cũng chưa đủ động dung Nhứt đâu.

Tứ-tước NAGAYAMA

### Biết tiếng chinoa có ích lầm

*Chinoa sát nhơn.* — Chiếc tàu « kiung ngai » ở Haiphong chạy đi Pakhoi, trong tàu có một người Ang-lê bộ hành, thây tàu chạy đến Định-vu ghé lại có 1 con xám đặc 1 đứa con gái annam ngồi xuông đem xuông tàu giàu trồg phòng. Người Ăng-lê thay vây nghĩ cho nó bắt con annam di bắn mọi bên nói với má-chính tàu mà múa con nhỏ ấy, má-chính chơi rằng không có con nhỏ nào. Ké một lát người Ăng-lê ấy nghe chinoa ở dưới tàu, xao xув muôn phi tang và giết và cho liệt tích, vì va biết tiếng chinoa nên vả múa chạy xuông phòng đóng cửa cảm súng quyết liều mạng. Qua một chap nghe chinoa ó ré một bên phòng áp lại chặt con nhỏ làm 3 khúc quăng xuông biển phitang. Người Ăng-lê ấy khi đến Pakhoi liền di cáo báo quan langsa làm en quête; khi tàu về Haiphong quan Tòa liên cho bắt hết cả chinoa ở dưới và bọn chinoa đồng lõa ở tại Haiphong làm nghề buôn người bán mọi.

Biết tiếng chinoa hữu ích là dường nào, nêu người Ăng-lê ấy bơ bơ thi đã chết rồi mà không minh oan cho đứa nhỏ ấy được nữa.

Trung quốc

Long-tê-Quang bị vây. Lục vinh Đình đang lo dự các tướng của Long-tê-Quang.

Xi-bé-ri

Quân-Hoàng Rút-xi báo Chinoa bắt tướng-quân Rút-xi là Semenoff mà giao

cho chúng nó, chinoa không chịu nên chúng nó nhầm nhà ga Menachouria mà bắn.

### Thơ tin vắng lai

Trong số 527 Quý quán có tính số tù phòng A-lê-manh mà Huê-ky sẽ bắt được đó thì trong ngày 30 số tù bằng hai ngày 29 nghĩa là 536.870.912 chớ không phải là 536.370.012. Còn số tù ngày 31 tính theo số Marsenne thì là 2.147.483.648 chớ không phải số 1.073.841.824, vì phải nhơn số 536.8.0912 cho 4. Nêu bắt được 2.147.483.648 A-lê-manh đó sập hàng đòn mà đi ngan qua chỗ nào bắt cầu, thi phải 9942 ngày nghĩa là 27 năm mới dứt. Coi không ra chí mà thiệt là dài quá.

## TẠP TRÒ

(Variétés)

### Chức nghiệp nguy hiểm

(Les risques professionnels)

Thường các thầy thợ và người làm công trong cơn đang làm lụng mà thình lình xảy đến việc rủi ro thì chủ lò, chủ lanh việc làm bay cho tiền thang thuộc, như rủi mạng một thi chủ cho tiền chôn cát và cho vợ con vài chục đồng bạc rồi thôi, ấy là nhơn tình chở tại Đông-Dương ta đây Chánh-phù chưa chịu ban hành Luật buộc các chủ lò chủ lanh việc bôi thường thiệt hại cho vợ con kẻ đã bị rủi ro mà bò mạng trong cơn làm mướn với mình, hoặc chịu tiền nhà thương và tiền ăn uống, thiệt hại cho thầy thợ cùng kè làm công vì rủi ro mà mang tật vô dụng hoặc là mang bệnh một lúc.

Vì sao Chánh-phù không chịu ban hành cái Luật nhơn-tử quảng-đại ấy?

Thịt Chánh-phù nhiều lúc cũng muôn bao hành cái Luật ày lầm mà mỗi lần đều bị các chủ lò, chủ lanh công việc chiết rằng người bón-thồ thường ít bón can thận và có nhiều kè làm công, nếu có Luật ày ban hành, thì sẽ liên mang mà àm khôn cho chủ lò.

Tôi thường lại mang người không phải là chơi, ai dẫu vì út đồng bạc mà liều mạng hoặc bò thay, hoặc mang tật cả đời.

Tôi cùi xin các báo đồng nghiệp nêu hiếp sức cò đồng xin các quan Hội-Dông quảng hạt nhơn dịp quan Toàn-Quyên đang lo lập Điều-lệ nhơn-công mà xin bao hành Luật buộc chủ lò, chủ lanh việc phải thường bồi thiệt hại cho thợ thay và người làm công trong cơn làm mà bị rủi ro, dẫu là bời vò ý, dẫu là bời các cờ khác bát cầu, nêu mang bệnh nhẹ thì thường cách nào, mang tật cả đời làm ăn không được thi thường cách nào, chêt bò con cõi vợ già lại phải thường cách nào.

Xin Chánh-phù thương dân Annam

mà ban hành Luật ày lập tức cho vững lòng thầy thợ và các kè làm mướm.

CAO-THỜ-HÙNG.

### Vùng đất sụp tại làng Ba-di-rắc

(Le gouffre de Padirac)

Cái vùng đất sụp này ở dưới hướng Nam nước Pháp, tại làng Ba-di-rắc (Padirac) trong dãy núi B-re-nê (Pyrénées). Thiết là một chỗ lấp đất. Không khác nào Hàng giáp kim Chò này kbi khôn sụp, chẳng biết là hồi nào, ở chín giữa một cái đồng, gần núi non chập chùng. Bé hoành 31 thước langsa, xung quanh có đá cát đá hòn.

Hè ai muôn xuống chỗ sụp ấy mà coi, thi phải trả tiền 5 quan. Từ lò miệng sụp đi xuống có một cái thang bằng sắt 76 nắc; xuống cho mút thang rồi, tại đó có một cái nhà hàng bán rượu và bàn cơm. Xung quanh lò đó, lại có cây nho mọc đầy tự nhiên không ai trồng, nhưng mà không có trái, ấy cũng là lạ đời.

Từ chỗ này, lại có một cái thang đ xuông nữa, có 207 nắc. Cái thang này cũng bằng sắt, bê dài 36 thước Như xuống nữa mà chơi, thi có một cái thùng sắt, ngồi vô đó có giây thòng xuông.

Chừng xuống đó, lại có một vùng đất khác sụp bê hoành 66 thước. Xuông nữa, có một cái thang dài 75 thước. Xuông cho mút chon thang rồi, lại có một cái hang đá cũng như cái giềng sâu 28 thước. Chỗ này kêu là Xan dờ La Phong-tanh (saile de la Fontaine) nghĩa là : cái phòng của ông triết hiền La Fontaine. Tại đây, lại có một cái suối nước chảy ra thành một cái rạch nhỏ, (kì cu lâm)! Cái rạch này bê dài 103 thước. Dựa mé rạch, hai bên có hai cái vách đá, bê cao từ 15 cho đến 25 thước. (Thiết là như miếng Âm-phù)! Muôn xuông cái sông này mà chơi thi có ghe nhỏ, ngồi dưới có người ta bơi. Ngồi dưới sông, ngó hai bên vách đá, lại thấy một cái ao hồ nữa kêu là Hồ mưa (Lac de la pluie); cái hồ mà ngó như tên trong đá mới là kỳ quái cho chổ! Hồ này bê dài 15 thước. Ngồi ghe dên dây rồi ngồi ngoài qua phía bên tay tă, lại thấy một cây cột đá lớn tự nhiên, thiết là lật lampus! Từ chỗ cây cột này, có một cái cầu bằng cây bê dài 75 thước, đi ngan cầu này, rồi đến một cái hồ nữa, kêu là Hồ lạnh (lac des grands froids). Từ cái hồ lạnh này đi nữa, lại thấy một cái động đá kêu (le grand Dôme) chun vô động mà chơi, có đèn khi thắp sáng lò. Đến đây thi hè, ngồi rồi lên; như có mét ghế lại nhá hàng bán rượu ở từng trên mà ăn uống rồi lên khỏe ru, tôn có năm quan mà thôi.

Chừng tan giấc rồi ai có tiền nhiều qua Pháp quốc mà chơi, rồi đến đó mà coi, thiệt chẳng khác nào như xuông Âm-cung.

Diệp ISIDORE.

### Một gươong nên bắt chước

Tôi thường thấy tàu chinoa hay chờ lười, cày dù thử đem lên Nam-van mà bán thi thường là lười cày bên Tau đem qua, song le một ngày kia tôi đi chơi bên Biên-hoa, đi đèn ngă ba đường lên Tân uyên và Trị an, chở chợ cây Đào, tôi thấy người ta khiên lười cày tôi bèn hỏi thăm thi họ nói tại đó có nhiều lò làm lười cày bán cùng Lục-tinh và Nam-van. Tôi nghe vậy mừng lắm liều vào xóm mà xem thi thấy quā có nhiều lò đút, đón ba Annam đang nhồi đất làm khuôn, chū lò mới nói với tôi rằng: nghề làm lười cày dày lathuot cựu trào lâu đời lắm, của ông bà truyền lại. Mỗi năm làm có trên 20 mươi lười, bán cho chèc Chợ Lớn. Có nhiều hàng Leugsa và hàng chèc thứ làm mà bán không chạy vé sở phí nhiều nên phải bán mắc, chớ chúng tôi làm dày sở phí ít, nên 1 lười

## Thuộc điêu hiệu CANON



BAO-XANH

Đà ngnon mà lại rè tiên

còn giá có 6 su thô. Chúng tôi mua gan vẹn tại Cầu-đông-Lành đem về tán rồi đồ dót, ván công nhau mà nâu nên số phí không bao nhiêu, như ông có vôn lén dày bao hết cho 20 lò mà lèn hêt lười cày đem đi Nam-van báu, thì mỗi năm ông lợi ít nữa là 5000\$. Nay Chèc ở chợ lớn ra vòn bao cho chúng tôi, song le chúng tôi ước cho được người Annam bao thì lợi về tay đồng bang.

Nói rồi đem sáu bảy thửa lười cày cho tôi xem thiệt là khéo và trơn bén, không thua gì làm bằng máy.

Ước chi các nghệ khác cũng thê thi Annam lo gì sự tranh cạnh cái cán lợi Nam-châu với chino.

DUNG-PHU

**Làm sao mà trông đù đù dấu dặng**

Giông du-du này cũng là một môi lợi to-tác lâm. Nhưng may mắn sẵn giã xưa nay vẫn trông chút ít đù mà bán thời.

Mới vài năm nay, Chánh-Phủ đém lòng chiêu cõi, muôn cho dân thanh nước giàu thêm, nên rải khắp cả xứ Nam-trung giông hột đù dù dấu cho dân trông thử.

Thiết là trông đát thấp thì chêt, mà chỗ cao lại tốt tươi, lá tủa xanh dòn, lờn cày to cộng; khi ra buồng, hột đù lớn mà lại sai. Tưởng có lẽ nỗi thèm một việc trông tiá trong xứ ta nữa. Hay đâu trái còn xanh thì khá, mà hè khô, đèn dầu thì sâu đèn đó, khi bè xuông thì hột lép hét, chẳng còn bao nhiêu. Làm cho người lúc trông cày thì vui, lúc hái trái thì buồn, thiệt uồng công quá!

Chẳng biết các chỗ ra làm sao, chớ tinh Vinh-long, nhiều chỗ tối đã thay tạng mặt, chẳng có buồng dù dù nào mà sâu chưa xơi giùm cho chù! Nếu một buồng mà không bị sâu bọ, có lẽ hái ra gân dặng một tó hột chớ chẳng không.

Phái chi sở Canh-nông, hoặc là ông Cao-kien nào cũng có dạ tường đèn đều lợi ích của đồng bang ta, thì nên nghiên cứu cách chi cho khôi sâu, có lẽ dân trông dặng nhiều lắm và ông ấy lại là người ơn lớn của dân đó.

Nếu đù vậy, làm sao mà trông đù dù dấu dặng?

Hồ-KHOI-DÔNG. siêng luận.

**Văn Uyên**

(Variété littéraire)

**Hạng-vương từ-ký**  
(Tiếp theo)

Hạng-vương nói rằng: « Chẳng phải vậy đâu! vả chẳng cuộc đất Cam-đơn, là của nước Triệu mới sáng tạo ra, nó chống-cự với nhà Tần như hùm, như sói, một hơi thở thì mất, còn, liền thấy; một nháy-mắt, thi ăn thua, liền phản; mà người Tống-nghĩa thi dùng-dắng, sợ-sệt, có ý chờ giặc, đến-khi mỏi mệt, ngóng-trông, trầm-trê, ngắn-trở không cho binh kéo tới, khiến cái chước trong trường chẳng làm, binh độ qua sông, chậm-trễ, làm như vậy, thời già, trẻ, gái, trai, dân-chúng tại thành nước Triệu lại càng thê-thảm, hơn cái họa nơi đất Trường-bình nữa! vì vậy, nên ta giết một mình người Tống-nghĩa, mà cừu đặng trầm mang sanh-linh, nào có lỗi gì đâu? Còn vua các nước, là chư-hầu, đều có dân, xã, tước-vị, thi vua nhà Châu ban cho; đất-cát, thi vua nhà Châu cấp cho; mà nhà Tần tham bờ-cõi, khoe giáp-binh, ăn gỏi nước Hàng, làm thịt nước Triều, hiếp nước Ngụy, đánh nước Yên; phía Nam, thi dù nước Sở, mà cầm ở đó, phía Đông gat nước Tề bờ dồi dồi! Khiến chẳng dò-úp nhà tông-xã, chẳng giết hết đồng-họ nhà Tần, thời cái hòn gồm nuốt, biết ngày nào, khai dặng tan mòn vậy? Áy vậy, ta giết một người Tử-anh, mà trả thù cho Lục-quốc (sáu nước) nào, có hại chi? đều cứn, việc ngay, việc lành, là cái tiết lớn kẽ nhon-thần vậy! »

Còn như có-sứ người Hàng-sanh thi chẳng phải thế ấy: Khoe-khoan với kẽ bẽ-trên, quên ơn mà hối nghĩa, nó đánh-lười, nói những sự quan-thần, nó lại khua-mỗi bảy lời nhạo-báng. Vì vậy, ta mồ nô-dé, khiến kẽ bất-trung, biết chỗ, mà rắn minh!

Sự hay dè dặc là đức tốt, của các đứng nhon-quân mà!

Còn vua Thl-Hoàng thời chẳng phải vậy: Cứ sông Vị mà làm cung, noi triền núi mà làm đường, dân gầy oán, như đắp nền cao, nó thẳng mồ-dân, lấy chúa dãy dày; vì vậy, nên ta dốt di, khiến các vua đời sau, cho biết sự tiết-kiem, ông lấy mấy đều ấy mà hãi-tội ta nghĩ chẳng phục.

(Còn nữa)

Khả-tường kỵ-hậu.  
CAO THIỆN KHÁNH.**Ít chữ nhỏ**

(Quelques caractères)

1º *Cầu giáo* *v* *ngu nhon thi vân đạo* *v manh* = Tìm học với đứa ngu chẳng khác nào như mình hồi thăm đàng đi với thằng mù.

2º *Nhon nhon chi ngôn kỵ lợi thậm phô* = Cái lời của người có nhon nói thi hay lợi chung cho thiên hạ.

Tich. — Hàng-dù đáp với Trần-sanh-Thơ: Túc-hà mà muốn học cho mau tiến hóa, lai hỏi tội, thi quả là ngồi nghe đứa diec nói chuyện, hỏi đàng đi với đứa mù.

3º *Nhon nhon chi ngôn kỵ lợi thậm phô* = Cái lời của người có nhon nói thi hay lợi chung cho thiên hạ.

Tich. — Tè-canh-Công nói chuyện với Yến-tử rằng: Nhà người thi ở gần chợ, vi buổi bận nhiều người chẳng nên ở đó, hãy đi kiếm chỗ cao ráo rộng rãi mà ở. Yến-tử không nạp lời ấy mà rằng: « Đương kim thiên hạ rất phiền hình phạt nặng nề, vi hình phạt quá lè nên giày rẽ mà gậy chổng cẳng mắc (hình phạt hay đánh gãy đùi) Cảnh-công nghe nói ẩn nặng bèn bớt hình phạt. Người quân tử khen rằng: nhon nhon chí ngôn kỵ lợi thậm phô. »

4º *Đò đọc phụ thơ* = Đò đọc sách cha.

Đò chấp kí kiển = Đò bo bo giữ theo cái kiển thức riêng của mình.

Tich. — Tân-phat Triệu, Liêm-pha kiên bế không ra cự, Phạm-thư tung thế lập phản gián chí kế rằng.

Tân chỉ sợ một người Hoát là con của Mă-phục-Quân thô. Triệu-vương nghe vậy liền muôn dùng Hoát làm tướng. Lạn-trong:

Như can mà rằng: Bé-hà nghe đồn mà dùng Hoát, chẳng khác nào lấy khăn mà gẩn ngựa đòn tranh, thế hào cho trung âm thịnh. Hoát nó là đò đọc sách cha, không hề biết quyền biến gì đâu.

5º *Tác xá đạo bàn, tam niên bắt thành* = Cắt nhà gần đường đi, ba năm không ròi, kè qua người lại dì nghi láng xăng, mản nghe theo lời họ mà ba năm chưa ròi cái nhà.

Tich. — Hòn-chương-đế muôn định Lẽ-nhạc, Ban-cố nói: Chư-nho-gia nhiều tài định lẽ-nhạc hay, nên dù nho-gia cho nhiều thi mau thành.

Vua rằng: Kinh Nhạc có nói rằng: Ai cắt nhà gần đường đi, thì ba năm chưa xong.

6º *Cưu cự thước sào* = Con tu hú ở trong đ qua, (chỉ nghĩa người ngồi hưởng của sản).

Ở đời có nhiều kẻ như rúa, của thiên hạ làm sẵn, mình vò đó hưởng chơi.

**Đại-việt tập-chí № 1**II  
**Dịch sái xin sửa lại**

(Tiếp theo)

Nghị chánh là Discuter politique còn Lé-géferer là lập luật.

Nhiệt thành là Ardeur, sốt sảng.

Phản đối là Faire de la polémique.

Phép để là Déposer un souverain, còn renverser la royauté là xô ngã vương quyền là cách-mạng.

Quê-vúc không có nghĩa.

Tàn vật phải viết chữ Tàng là dấu, còn chữ tàn là mất.

Thiệt hành là Pratique, réel nói về nghề nghiệp, en vigueur nói về luật đương dùng.

Thối hôi là Régression, rétrogradation Ecole de Droit et d'Administration là Pháp-chánh-học-hiệu.

Xứng tung là Elogier, còn admirer là trầm trồ trong lòng.

Còn nữa

**Từ phú thi ca mục**

(Le coin des poëtes)

**Hoa văn**

Hòn Cao-tồ khóc Hạng-võ

Sông ô liu thắc đắng làm thắn,  
Trầm trân hòn thua mời một lần.  
Lưỡi kiếm Đồng-môn tay chẳng nỡ,  
Chuốc máu Á phu miêng khôn phản.  
Nhờ khí đất Thục lóng thèm ngắn,  
Nhìn lại nỗi mồ lụy khó ngắn.  
Võ dồng ngắn xưa đã có lẻ,  
Nên hờ tròn định Ngụy cùng Châu.

Trảng-bàng, TRƯỜNG-QUANG-TIỀN.

**DICTIONNAIRE**  
**FRANÇAIS — ANNAMITE — CHINOIS**

PHÁP — VIỆT — HÁN — TỰ VI

PAR

G. Ch. Tranchanh, publiciste

(Do trong các tự-diễn Tây, Nam và Tàu, dọn so)

Bản quyền thuộc về trước giả, xin chờ phạm, cũng đừng sao lục

**A (tiếp theo)**

Abandonnateur, trice n. m. Người cho, kẻ nhượng giao (nhượng sản nghiệp u nhon giả).

Abandonnataire n. m. Người chịu lãnh của cho (tho sản nghiệp u nhon giả).

Abandonné, e adj. bị bỏ, hư hoại, hoang vu. n. hư vi mê dâm giục, buông lung.

Abandonnée n. f. kị nữ.

Abandonnement n. m. Sự bỏ, nhượng giao, (nhượng cắp), mê sa: (nich ái) : Se complaire dans un infâme abandonnement = Vui say trong cuộc mê sa.

Abandonner v. a. bỏ, dê, nhượng. (khi, lg).

S'abandonner v. pers. phủ minh (tr khí) : Ne violent pas votre destinée, faites tout ce que la prudence et vos facultés vous permettent, puis abandonnez-vous en toute confiance à la Providence = Chờ khâ cương cầu may lỳ, cứ làm lụng do theo trí lự và tài lực minh rồi phủ minh cho Thiên công định đoạt. Lia nhau (tương ly) : Devant l'adversité les faux amis s'abandonnent toujours = Trong cơn khổ cùng bằng hữu già hây lia nhau luôn.

Abaque n. f. Bản toán, củng kêu Abacol.

Abasourdir v. a. làm cho chắc chúa lỗ tai. (chấn nhĩ). Nói bóng, — làm cho kinh hoàng, sững đông.

Abasourdisant adj. Có thể làm cho chắc chúa lỗ tai (chấn nhĩ). Bruit abasourdisant = tiếng chát chúa.

Abasourdissement n. m. nói bóng : Sững sốt, hoảng hốt (kinh hoàng).

Abat ou abas (ba) n. m. mưa to thịnh linh (bão vỏ) : Un grand abat d'eau = Mưa như cầm tĩnh mà đổ.

Abat n. m. Sự hả, sự giết (đò sát, tê sát) : Abat d'un porc, d'un bœuf = Hạ heo, hạ bò.

Abatage n. m. hạ cây, (phát mộc) hạ loài vật (đò sát).

Abâtardir v. a. Đốc, lai cản, hư (biến tánh) : Les mariages entre proches parents abâtardissent les enfants = Bà con còn gần hồn lấy nhau thì làm cho con cái đố giống. Les mœurs sont abâtardies = Phong tục biến hoại. S'abâtardir v. pers (tự hoại) : La nature seule ne s'abâtardit jamais = Có một mình Thiên-nhiên không hồn tự hoại, tự biến.

Có câu chi sai siêng cúi xin chư quân tử Lục-châu dạy bảo, tôi xin thọ giáo và cảm đức ngàn thu.

G. Ch. đốn thủ.

**Đường bộ từ Hà-nội vô Saigon**

(Saigon Hanoi par voie de terre)

**(tiếp theo)**

Chúng tôi vừa bước vô nhà hàng, liền gặp mặt nhiều viễn quan cũng có các ông chủ hàng buôn, chủ lò công nghệ, các ông thực-dân, các quan báu vật lo về đường xe lửa từ Vinh đi Đồng-hà, đang ngồi uống rượu khai vị, tôi biết mặt nhiều ông có mua báo Eveil économique của tôi. Các ông thấy dạng tôi bước vô thì chào hỏi cách mừng rộn rã. Có ông hỏi: nếu ông tinh đi Đồng-hà ban đêm tăm tối như vậy, đi sao được mà đi, qua khôi Bến-thủy thì có 1 chặng 10 kilomètres chưa làm đi sao được, kẻ khác lại nói thiệt vậy, không thể nào đi được. Tôi đáp rằng: các ông chưa thạo nên nói việc khôi tám, chớ như tôi là một ông chủ nhứt trình và chủ sở xe đưa thi thao đường; Người khác nói: ông chớ khâ nói chơi, tôi quả quyết đi không được vì đường mới khai phá, bùng lầy không, đi sao được. Ông hỏi thử hai ông ni đây thi rõ các ông có đi ban ngày thấy lợ mắt. — Hỏi hai ông thi hai ông cũng quả quyết không được, trước khi ăn cơm tôi có lại thăm một người bạn hữu-eo tiệm buôn ở đó mà hỏi dò cho chắc ý, thi người ấy cũng quyết là đi chẳng tiện.

Đó rồi tôi vô phòng, miệng căng nhẫn với người đi theo tôi mà thầm trách mấy ông kia sao xùm nhau nói việc thối lui hoài. Chúng tôi bèn thảo một ve champagne uống giải khuây, vì nghe họ nói chuyện khôi tám mà phát rầu, ăn uống xong, đoạn chúng tôi bước ra xe lên đàng lại. Chúng tôi đi đến Bến-thủy là 8 giờ 40 phút, còn xa Vinh 5 kilomètres. Tôi đó phải qua giang dò qua sông Ca, bè ngan 600 thước, một khắc đồng hồ đà đến bên kia. Đang khi ngồi dưới đò,

chúng tôi ngó lên bến thấy một dây đèn khí sáng trưng chạy dài từ sở kiểm lâm đến hàng Lapicques và công ty, có hơn 2 ngàn thước. Ai đến đó chưa biết tưởng là một hải khẩu to của một thành lớn nào đó.

Lên khỏi bến rồi, xe còn cứ đón theo bờ sông mà đi được 5 kilomètres, kể lại gấp một chặng đường trắc trở khô đi.

Mà coi lại mấy ông nhà hàng hồi nãy nói xàm. Nói cho phải khúc này sở tạo tác đang lo lắng đù đá và đang tính sửa lại 4 cái cầu và bồi chấn ấy lên cao 1 thước, vì đường đòn đá bồi đắp chưa xong, khó cho xe chạy, nên sở trưởng tiền có treo bảng chỉ mây néo đường cho xe đi vòng quanh khôi lạc. Qua khôi đó rồi chúng tôi lại gấp khúc đòn tốt chừng 30 kilomètres. Xe chúng tôi chạy mau lắm, tuy đòn đòn bị ngừng hai ba lần để châm dầu và bị trời tối đen mà chúng tôi cũng chạy được mỗi giờ 45 kilomètres. Tinh tròn 50 kilomètres trong 2 giờ đồng hồ từ Vinh đến Hátinh (xã Hanoi 350 kilom.).

**Thuốc gói chưa văn hiệu GLOBE**

AI AI CŨNG ỦA VÌ NÓ THƠM DIỆU



Có một minh hàng Denis Frères trú thuốc này mà thôi.



8. — *Hỏa phản chi khỗ* (cái khỗ bối lửa cháy).

9. *Thủy tai chi khỗ* (cái khỗ chết chìm).

10. *Hỏa son chi khỗ* (cái khỗ bối lửa núi).

11. *Địa chấn chi khỗ* (cái khỗ bởi đất động).

12. *Cung thất khuynh hoai chi khỗ*, (cái khỗ nhà cửa hư sập).

13. *Chu thoán phúc trầm chi khỗ*, (cái khỗ thuyền chìm).

14 v.v. hết thảy là 34 khoan khỗ, Khuong Nam Hái tiên sanh kề ra và giải nghĩa rành rẽ và kết luận rằng nếu muốn cho hết 34 khoan khỗ ấy thì phải trừ bỏ 9 đều:

1. *Trừ bỏ ranh hạn thế gian*, nhập làm đại địa.

2. *Trừ bỏ phàm cáp*, thấy là bình dân tộc.

3. *Trừ bỏ chung tộc*, làm đồng nhon loại.

4. *Trừ bỏ hình giới*, không ai là trai là gái.

5. *Trừ bỏ gia giới*, không ai là cha con, vợ chồng anh em thấy là dân trời vây. (*loạn rời*).

6. *Trừ bỏ nghề nghiệp*, cứ làm chung ăn chung.

7. *Trừ bỏ loạn giới*, trị thái bình.

8. *Trừ bỏ loại giống*, con chi con chi cũng đồng một thê với người, một phải ái chúng sanh vậy, (*cha châ là kỳ cục*).

9. *Trừ bỏ khô giới*, chỉ cực lạc vây (*ô hô!*)

Trừ bỏ được 9 đều này thì vào **Đại đồng nhơn đạo** (*Socialisme en plein*).

### Âm băng thất

*Đại đồng*

Ở đời có hai chủ nghĩa cũ.

1. *Đại đồng* (*Socialisme*)

2. *Tiêu khương* (*Antisocialisme*)

Tiêu khương phái là lấy sự tôn quản quyền làm chủ nghĩa, *Đại đồng* phái thi lấy *Dân quyền* làm chủ nghĩa.

*Đại đồng* là đại đạo chí hành, lấy thiên hạ làm công, chọn hiền tài, người chẳng thân với thân mà thôi, chẳng giữ đạo làm con mà thôi, khiến cho gia có chỗ dung thân, mạnh có chỗ dùng nhỏ có chỗ lớn, ấy thiệt là *Đại đồng*.

Tiêu khương là lấy thiên hạ làm tư, kẽ lớn ý quyền truyền ngôi cho con chịu có nghĩa vua tôi, dục có niềm cha con xui cho thượng hòa hạ lụt, khuyên vợ chồng hòa thuận, ấy thiệt là *Tiêu khương*, cho nên *Tiêu khương* ấy là cách cai trị chuyên chế vậy, còn *Đại đồng* ấy là cách cai trị bình đẳng (làm sao hả?) Mạnh từ truyền *Đại đồng* chí học cho nên trong sách ông Mạnh toàn lo *Dân quyền* làm chủ nghĩa coi dân trọng hơn xã tắc, coi xã tắc trọng hơn vua chúa thiệt vậy....

Tiêu khương chí học là ông Tuân-tử truyền.

Còn nhiều lâm tôi xin tóm ắt đoán cho các ngài xem so đăng rõ.

Tôi tưởng nếu muốn cho khỏi lầm lạc thì nên khű lai cản văn minh chí giới thi đấu. Còn phần ông Thức thì dầu có thiên ngôn vạn ngữ cũng nan xuất lai cản văn minh chí giới mà

*HUẾ KÝ*

### Nam-Trung qui báo

M. Thức.—Tôi đọc bài Ngôn luận tự do thấy ông hỏi tôi là văn minh gì đó? thiệt là chẳng phải tư tưởng ông như vậy. Thấy câu kể đó rằng sợ tôi không trả lời thì biết ông đã

(1) Tuần rồi dịch sơ, chờ chữ *Tiêu khương* chino-mượn trong kinh Lễ mà đối với chữ *Đại đồng* cũng như chữ *Độc-thiên* (*égoïsme*) mà đối với chữ *Bác-ái* (*altruisme*) vậy.

bởi 1 chữ rồi thế vô 2 chữ văn minh nghe ra lồng dề.

Tôi là văn minh con nhồng dày chờ văn minh gì, vì ông nói rằng: Chó mẩy ngài cứ tự phu rằng: Ta nói tiếng langsa giỏi. Mẩy ngài tự phu rồi nghĩ lại coi ai tự phu ở đâu?

Nói tiếng langsa giỏi có ích chi cho quê hương ta chẳng mà khinh ngao người nho học? Nếu mẩy ngài biết nói tiếng langsa mà chẳng có lòng giúp ích cho quê hương, mở hóa người u ám, để kiêu ngao khi thị hoài thì cái biết nói của mẩy ngài có khác gì con nhồng mà biết nói tiếng người vậy v.v.

Té ra hè ai đầu là tây học, đầu là nho học mà không viết báo như ông đang mở hóa người u ám, thì cả thấy là con nhồng!

Đoạn ông trách chí lồng xăng hai chữ vô càn. Người ta không chịu biện bát với Nông-cồ thì thôi, có chí kèo nài hoài.

Kể đó ông nói qua việc cãi chữ. M. Huê đố ông kiểm chồ xuất xứ mấy câu quê hương, quê quán, được thì ông chịu dâng cho ông (10 \$00) vì ông kiểm hết sức không được, bèn làm một bài thơ xuôi cò, ấy là chịu thua, mà chịu thua theo cách thi ông.

Thơ như vầy:

### Quê hương, quê vú

Người gọi chữ kẻ kêu nóm  
nóm chữ hai không bồ quốc hồn.  
Ở thế thoán ra công giúp thế,  
thì là đảo lý nhứt môn trung ? ? ?

Ông làm thơ lae vận, để tôi sửa giùm:

Thì là đảo lý tại công mông, mới  
trúng vận.

Tôi với ông không phải đồng song  
hoặc đệ tử chúng của ai mà ông lại  
dùng câu Bảo lý nhứt môn là ý gì?

Xin chữ khán quan phán đoán.

LÊ-BÁT-ÁI.

### Tư tưởng mới tinh

M. Võ khương Thành (mytho) có dâng trong số 49 Nam-trung-báo một bài đề mục là: *nhiều lời không bằng trung lẽ*, thuật việc M. Tứ-Thức rầy với anh vợ là Lê sum, rồi M. ấy dám nói rằng: chỉ như lời luận của ông Tứ-Thức từ ngày ra *Đại-biểu* cho « Nông-cồ » đến khi bính bút « Nam-trung » những đề mục của ngài xướng ra mà luận như Nam-châu Nông-Cồ thiệt luận và các đề mục khác thì là mới cã v.v.

M. Võ-khương Thành, chẳng phải gì một minh ông tưởng vậy, các ngài đọc báo Nam-trung đều tưởng n hư ông vậy, chờ không dè M. Thức dịch sách chino-má không cho ai rõ làm cho M. thành làm mà rằng tư tưởng chõ cã, nay ông còn nói thế nữa chàng?

*HUẾ KÝ*

## GIAO DỤC TÙ HẢI

(*Voyages autour du monde*)

(Tiếp theo)

Người ta nói rằng thuở xưa tay tượng, cọp hùm, hổ mang, thường-luồng chẳng thiếu gì trên núi ở cù-lao Pi-nang. Nhờ nhà nước Ang-lê đến ở, giết sạch các thú dữ, bây giờ còn có một thú dã rùng là Xa-ke (Sakeys) dù chưa dâng, cù trốn hoài, Ang-lê thấy dân ấy n hư cầm thú chẳng nỡ bắt buộc, đề cho nó thong-dong tự tại.

Tรước đã xem phong cảnh, nhọn vật thuộc địa Sanh-ga-bua và Pi-nang của Ang-lê rồi, nay đến cù-lao Gia-hoa (Java) là thuộc địa của Hoa-lan quốc (Hollande).

Gia-va là một cái hòn lớn: trên hướng Bắc có kêu là Gia-hoa-hải (Mer de Java), dưới là Biển Đông, là độ-dương (Océ-

an-indien), bên hướng Tây có cù-lao La-xông (La Sonde) gần thuộc địa Xu-ma-tra của Ang-lê quốc.

Cái cù-lao Gia-hao này có nhiều hỏa-diệm-sơn; một dãy núi chạy dài từ hướng Tây qua hướng Đông, nhiều hòn cao đến 4000 thước; có 38 cái hỏa-diệm-sơn, thường hay phun lửa ra cả năm, thiệt là hiềm nghèo lầm. Chính giữa dãy núi, có nhiều cái hồ đẹp tốt, nước ngọt và trong xanh. Gần trọn cả cù-lao này, rừng rú sầm khuất, cọp, hùm, tay, beo đú thử; có hơn 170 loài chim chóc; có rắn, có sấu, kỳ-đà vồ sú. Mùa nắng, thường có rùa bảy ở trên đất bò di linh-nghinh.

Cù-lao này là thuộc địa của Hoa-lan mặc dù, song có hai vua Gia-hoa-de cai trị, tự do riêng:

Vua ở tại Xu-ra-ket-la (Surakerta) và vua ở Giô-giô-ket-la (Jokjokerta). Kỳ dư thuộc về nhà nước thuộc địa Hoa-lan cai trị; kế chung cù-lao Ma-du-va gần đó, tinh bết thấy là 23 tỉnh.

Dân hòn thô có hai thứ: Xon-de (Sundese) và Gia-hoa-ne (Javanais), chánh gốc là dòng giống Bà-lai-giu (Malais). Dân Xon-de ở bên hướng Tây cù-lao, ít hơn và thiệt thà hơn Gia-hoa-ne.

Cù-lao này có nhiều chùa miếu đời xưa hư sụp, dấu tích nay còn rảng-ràng. Tại chính giữa rún cù-lao có một cái chùa xưa kêu là Bô-rô-bô-dô (Borobodo). Theo như lời truyện sử dân Gia-hoa-ne, thì cái chùa này thuở xưa bị dân Á-rập qua chiếm cứ và phá hại tan hoang. Bởi ấy nhằm thập-ngũ thế kỷ, dân Á-rập không muốn dân Gia-hoa-ne thờ Phật, đem đạo Hồi-hồi qua đó. Sau lại, Á-rập bị đánh đuổi đi, Gia-hoa-ne mới thờ Phật lại. Cảnh chùa này có hơn 3 trăm nóc, thầy chùa ở có hơn một ngàn. Dân Gia-hoa-ne nói rằng; hủi xưa Phật Xa-ky-a Mu-ni có qua đến đó mà giảng đạo, đến khi ngài ra khỏi cù-lao, có dè lại một đệ tử tên là Xi-hoa, vị này ở đó 90 tuổi mới tạ thế. Cái mồ nay hays còn đến gần chùa Bô-rô-bô-dô.

(Sau sẽ tiếp theo)

DIỆP ISIDORE.

## THẤT THI BÁT MẠNG

(*Sept cadavres et huit morts*)

LÝ-DÔNG-BÌNH phiền dịch.

(Tiếp theo)

Thuận-hải bèn mua hòn, già phát tang nỗi vợ chết, rủ du côn khiêu hòn lên mả cha Thiên-lai, áp vào đòn tòng phá mả. Đầu tớ Thiên-lai thấy chưởng chạy kêu mẹ Thiên-lai là Lăng bà. Lăng bà chạy đến mả mà hỏi Thuận-hải: con tao có thù chí với mày mà mày dám làm sur trái này?

Thuận-hải nói: Mụ già này sao chưa chết cho rồi còn đến đây nói bậy, mụ ái sao, đất này của Quí-hung nó cho tao chôn vợ tao, phép gì mụ già dám đến đây cẩn trở.

Nói rồi áp lại muôn bát tai bà già. Chưa biết tánh mạng Lăng bà thế nào xin xem hồi sau phân giải.

Bạn bú-nhin Tôn-không hiến kế

Giả nguy bệnh Lăng bà viết thơ

Nói về Thuận-Hải đang ca muôn đánh Lăng thi, song le may như có chủ của Thiên-lai chạy lại can rằng: Chuyện chí mà anh giận dữ vậy, như chí tôi có quấy phải dâu cõi đó, có nào anh lại dám dám người đến phu mỗ đón tòng?

Thuận-hải kêu mẩy tay du-côn đang nấp trong buội cầm cây chạy ra, rồi Thuận-hải hé lồng rằng: « Mày làm phách chó, sao dám đến đây lý sự với tao, tao nói cho mẩy biết,

nếu còn đói co, tao thỉnh thủ cấp mẩy bày giờ.

Chú Thiên-lai thấy nó dữ bèn nín làm thịnh mà đỡ chí dầu về nhà và khuyên lợn rằng: « quân nó dữ quá cop beo, chí chờ khâ đói co, hãy chờ cho hai cháu về đây, rồi sẽ liệu, hơi đâu mà nói với chúng nó.

Tôn-không thừa dịp bảo sấp du-côn khiêu tòng về cho bán (đó là cái khoái của Tôn-không da).

Vài ngày không thấy bèn nhà Thiên-lai động tịnh chí bèn đến kiếm Quí-hung mà rằng: « Bay giờ Thiên-lai cũng chưa chịu bán nhà, thi có một kế hay ép nó phải thuận theo ý cháu.

Qui-hung hỏi: kể chí, cậu nói nghe thử? Cậu tính bện một con cop bạch, đặt nó ngó ngay bàn thờ cha Thiên-lai. Mẹ Thiên-lai sợ thi át phải thuận tùng.

Qui-hung y như kế bảo thợ bện hình bạch hổ đặt ngó ngay bàn thờ cha Thiên-lai, con mắt ngó lườm lườm.

(Còn nữa)

### Lời kính cáo

Kinh tổ cùng quý ông, quý bà, dặng rõ. Tôi là Phát-loán, khi trước có hùn với ông Lê-văn-Nghi, mà buôn bán làm nhà in; Nay tôi hết hùn.

Tôi nghĩ vì đã lâu năm buôn bán, làm nghề nhà in, dặng thịnh lợi là nhờ ơn quý ông, quý bà, hảo tâm trưởng tinh tôi là bạn đồng bang, nên tôi lui mua bán nhiều, mới dặng ra bề thế, tôi tuy là thời làm nghề đó mặc lòng, song on còn tặc dạ, nên phải kính dâng lời mà cảm tạ ơn chư vị.

Bây giờ tôi dọn về ngan chợ Sài-gòn, dâng ESPAGNE, MÔN BÀI SỐ 72, PHẬT-TOÀN, trong tiệm có bán đủ thứ thơ, tuồng, truyện, sú-cử quốc ngữ; Có đủ các kiều tượng ảnh nhỏ lớn, làm bằng thạch cao; lại có các thứ Khánh (lầu) dặng để trưng ẩn vào mà thờ; kiều nào cũng có, tượng ảnh thì sơn son, thếp vàng rất tốt, Khánh thì vẽ vời bắng sơn son, có chỉ niền hông hoa rất đẹp; Có hình làm bằng thạch cao để mà gắn vào mẩy đầu cột nhà bằng đá gạch, cũng có đủ các kiều, lớn nhỏ; Tiệm tôi có mướn thư sán, như vị nào có tượng ảnh cũ, hoặc, bẽ, gãy, muốn sửa lại với sơn thếp cho ra mới thì dặng, còn vị nào muốn, chưng diện nhà cửa, dọn salon có huê lệ cây lá, chim chóc, hoặc là lên tượng âm dung ông bà cha mẹ, hoặc là mả mà có bông hoa rực rỡ thì xin đến tiệm tôi thương nghị giá cả, vì tôi có thể giáp và người vẽ hay.

Tôi xin chư vị trưởng tinh tôi là bạn xưa nay, tôi lui mua bán với tôi cũng như mấy năm trước, thật tôi lấy làm cảm ơn lắm; tôi nhất nguyện ăn nhẹ giá; còn vị nào cần dùng muôn mua vật chí thi xin gửi thơ đến nơi tôi; hễ tôi gặp thơ thi mauneau gửi đồ lại chảng dám bỏ qua, hay là chậm trễ.

Nay kính, PHẬT-TOÀN, 72, rue d'Espagne Saigon.

### Maison - Quang-Huy

32, Rue Amiral Courbet Saigon

Có bán trà Mộng tiên bồ Á-phiện hay lâm, có muôn người bồ được rồi... 1\$60 1 hộp

Trà Huế tinh anh :

Thứ thượng hạng, một yên... 2\$50

Thứ nhứt hạng, một yên... 1 50

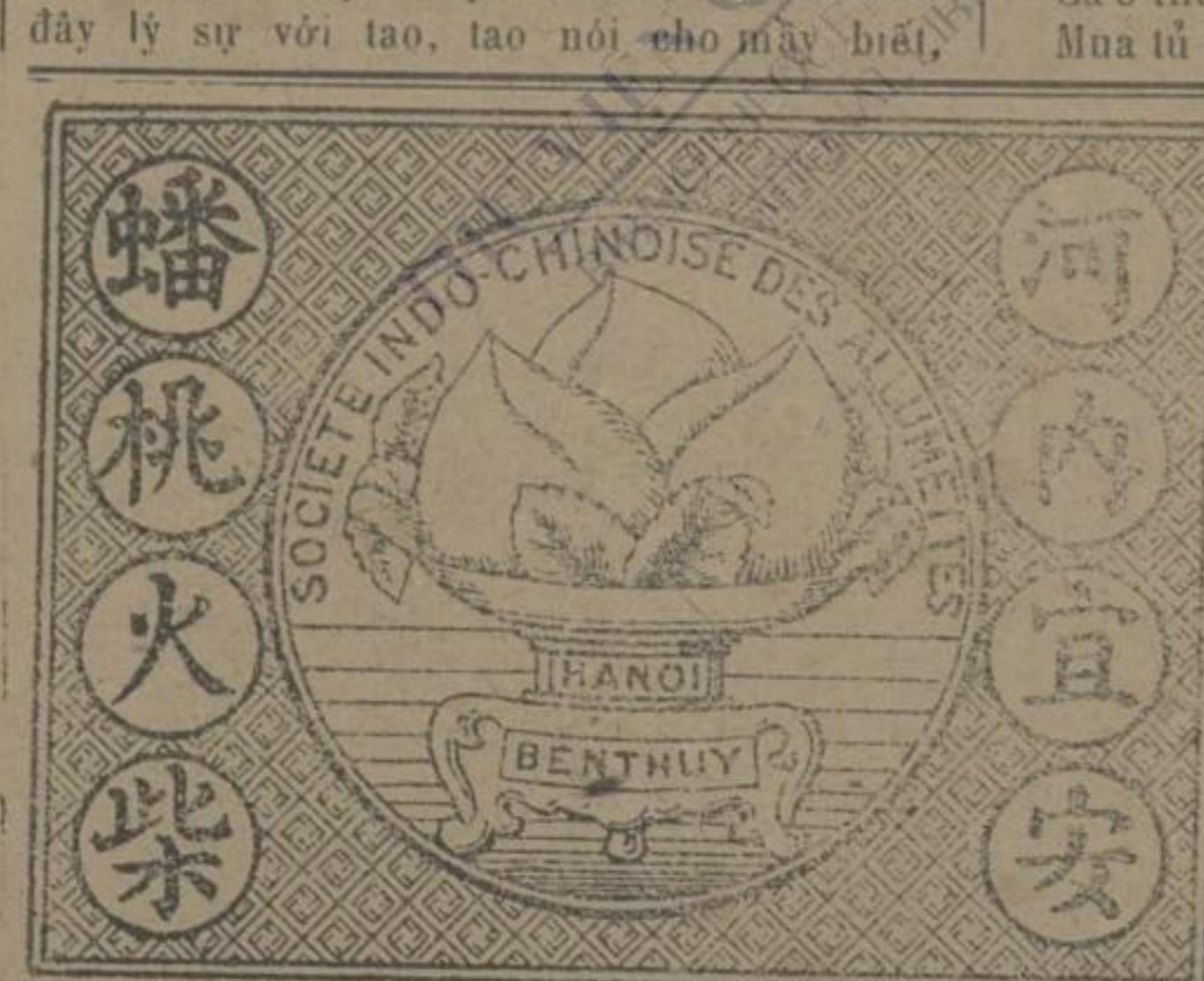
Thứ nhì hạng, một yên... 1 20

Trà Ninh thái... 0 60

» ướp sen... 0 40

Cà phê thムrc đủ màu, giá rẻ.

Mua tủ sắt cũ.



Một mình hằng  
Denis-Frères,  
đại lý cà ĐÔNG-  
dương thứ hộp  
quẹt này.

## THUỐC LÀ VĂN RỒI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền thuốc mà muôn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ày mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thi đỗ ở những đại-học đương ra, đứng độc-biện việc chè thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giày JOB thật hiệu, thì khough iều thuốc nào bằng hiệu ày cả.

## THẬT GIÀY VĂN THUỐC LÀ-HIỆU

# JOB

Của ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án

Nay con trai ông ấy là ông Pierre BARDOU nối nghiệp

Hiệu giày này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 cái bằng Danh-dự,

62 lần được đánh Ngoại-hạng

Chủ lanh trung bán là: J.Z. Pauliac

Lanh trung bán tại BOY LANDRY

Số 19 đường Bonnard, Saigon.

Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-bờ

Hoàn-kiếm ngay gốc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Được bán tại  
Hội-dồng ban thường  
năm 1889 và 1900

đến năm 1900

